

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI BÌNH
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 157/2024/DS-ST
Ngày 15 - 11 - 2024
“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Chí Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thắng

Bà Lê Thị Duyên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Hồng Như – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 204/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 231/2024/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Phạm Văn H, sinh năm 1975; Xin vắng mặt.

Địa chỉ cư trú: Khóm D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau;

- *Bị đơn:* Ông Trần Nam B, sinh năm 1978; Xin vắng mặt.

Địa chỉ cư trú: Khóm D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện:

Ông H là nguyên đơn trình bày: Vào ngày 18/12/2023, ông có cho ông Trần Nam B vay số tiền 2.000.000đ; ngày 21/01/2023 vay thêm số tiền 3.000.000đ; Ngày 19/02/2024 vay thêm số tiền 5.000.000đ; Ngày 18/3/2024 vay số tiền 5.000.000đ; Ngày 20/3/2024 vay số tiền 5.000.000đ; Ngày 08/4/2024 vay số tiền 5.000.000đ. Tổng số tiền ông Nam B vay là 25.000.000đ, lãi suất thỏa thuận là 1%/tháng. Đến nay đã quá hạn thanh toán nên yêu cầu giải quyết buộc ông Nam B có nghĩa vụ thanh toán cho ông số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng). Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Ông Nam B là bị đơn trình tại bản ghi lời khai ngày 22/10/2024: Ông Nam B thừa nhận là có hỏi vay của ông H nhiều lần và trực tiếp nhận tiền từ ông H, cụ thể: Ngày 28/12/2023 vay 2.000.000đ; ngày 21/01/2024 vay 3.000.000đ; ngày 19/02/2024 vay 5.000.000đ; ngày 18/3/2024 vay 5.000.000đ; ngày 20/3/2024 vay 5.000.000đ; ngày 08/4/2024 vay 5.000.000đ. Tổng cộng ông Nam B có hỏi vay của ông H số tiền 25.000.000đ, lãi suất 1%/tháng. Mục đích vay tiền của ông H để cho bà Út T vay lại.

Hiện nay bà Út T đã không còn ở địa phương, liên lạc không được nên ông đồng ý chịu trách nhiệm trả cho ông H. Nhưng hiện nay ông B đang bị bệnh thận (đang chạy thận) nên xin giảm miễn tiền lãi và xin được trả dần cho đến khi hết số tiền 25.000.000đ.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử cho đến khi mở phiên tòa các đương sự không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào lời trình bày của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và bổ sung tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn yêu cầu của nguyên đơn là ông Phạm Văn H và bị đơn là ông Trần Nam B thuộc lĩnh vực dân sự, tranh chấp hợp đồng vay tài sản; Ông Nam B là bị đơn có địa chỉ cư trú tại khóm D, TT T, huyện T, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, ông H là nguyên đơn và ông Nam B là bị đơn đều xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[3] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Khi giao kết hợp đồng vay tài sản giữa ông H và ông N Ba không xác lập hợp đồng bằng văn bản, nhưng ông Nam B đã thừa nhận có vay của ông H số tiền là 25.000.000đ. Tuy nhiên, ông Nam B là người vay, không thực hiện thanh toán nợ nên ông H khởi kiện là phù hợp nên được chấp nhận.

Buộc ông Nam B có nghĩa vụ thanh toán cho ông H số tiền 25.000.000đ.

[4] Do yêu cầu của ông H được chấp nhận nên ông N Ba phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Áp dụng Điều 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự;
Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn H đối với ông Trần Nam B. Buộc ông Nam B có nghĩa vụ thanh toán cho ông H số tiền là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày ông H có đơn yêu cầu thi hành án, ông N Ba phải có nghĩa vụ thi hành xong khoản tiền nêu trên. Trường hợp chậm thi hành thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3/ Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Nam Ba P nộp án phí số tiền 1.250.000đ (chưa nộp).

Ông H không phải nộp án phí sơ thẩm. Vào ngày 07/10/2024, ông H đã dự nộp số tiền 625.000đ theo biên lai số 0016474 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thới Bình được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- THA dân sự huyện Thới Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Diệp Chí Nguyễn